ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT (CHƯƠNG 1 –DS 10). LỚP 10A4

Câu 1. Tập hợp nào sau đây **rỗng**?

A. $\{\varnothing\}$

B. $\{x\in\mathbb{N} \mid (3x-2)(3x^2+4x+1)=0\}$

C. $\{x\in\mathbb{Z} \mid (3x-2)(3x^2+4x+1)=0\}$

D. $\{x\in\mathbb{Q} \mid (3x-2)(3x^2+4x+1)=0\}$

Câu 2. Mệnh đề nào sau đây là **đúng**?

A. $\forall x\in\mathbb{R}, x>-2\Rightarrow x^2>4$

B. $\forall x\in\mathbb{R}, x^2>4\Rightarrow x>2$

C. $\forall x\in\mathbb{R}, x>2\Rightarrow x^2>4$

D. $\forall x\in\mathbb{R}, x^2>4\Rightarrow x>-2$

Câu 3. Mệnh đề nào sau đây là **sai**?

A. $\forall x\in\mathbb{N}$, x^2 chia hết cho 3 $\Rightarrow x$ chia hết cho 3

B. $\forall x\in\mathbb{N}$, x chia hết cho 3 $\Rightarrow x^2$ chia hết cho 3

C. $\forall x\in\mathbb{N}$, x^2 chia hết cho 6 $\Rightarrow x$ chia hết cho 6

D. $\forall x\in\mathbb{N}$, x^2 chia hết cho 9 $\Rightarrow x$ chia hết cho 9

Câu 4 :Cho *A* = (–∞ ,12) , *B*= [10 ,31].Giao của 2 tập hợp *A* và *B* là :

A. (10; 12] B. (10; 12) C. [10; 12) D. 1 kết quả khác

Câu 5 :Hiệu của 2 tập hợp *A* và *B* là:

A. $(-\infty;10)$ B. $(-\infty;10]$ C. $(-\infty;31]$ D. 1 kết quả khác

Câu 6 : Cho số thực $a<0$. Điều kiện cần và đủ để $(-\infty;9a)\cap\left(\frac{4}{a};+\infty\right)\neq\varnothing$ là:

A. $-\frac{2}{3}<a<0$ B. $-\frac{2}{3}\le a<0$ C. $-\frac{3}{4}<a<0$ D. $-\frac{3}{4}\le a<0$

Câu 7 :Cho đoạn $M=[-4;7]$ và $N=(-\infty;-2)\cup(3;+\infty)$. Khi đó $M\cap N$ bằng:

A. $[-4;-2)\cup(3;7]$ B. $[-4;2)\cup(3;7)$ C. $(-\infty;2]\cup(3;+\infty)$ D. $(-\infty;-2)\cup[3;+\infty)$

Câu 8 :Cho $A\neq\varnothing$. Tìm mệnh đề đúng

A. $A\setminus\varnothing=\varnothing$ B. $\varnothing\setminus A=A$ C. $\varnothing\setminus\varnothing=A$ D. $A\setminus A=\varnothing$

Câu 9 Mệnh đề nào sau đây đúng:

A. $\forall n\in\mathbb{N}: n(n+1)$ là số chính phương

B. $\forall n\in\mathbb{N}: n(n+1)$ là số lẻ

C. $\forall n\in\mathbb{N}: n(n+1)(n+2)$ là số lẻ

D. $\forall n\in\mathbb{N}: n(n+1)(n+2)$ là số chia hết cho 6

Câu 10 : Lớp 10Acó 10 học sinh giỏi Toán, 15 học sinh giỏi Văn, 5 học sinh giỏi cả 2 môn Toán Văn và 2 học sinh không giỏi môn nào. Hỏi lớp 10A có bao nhiêu học sinh?

A. 20 B. 22 C. 25 D. 28

hoc360.net

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT (CHƯƠNG 1 –DS 10). LỚP 10A6

Câu 1: Trong các mệnh đề sau, mệnh đề nào có mệnh đề đảo đúng :

A. Nếu tứ giác ABCD là hình thoi thì AC ⊥ BD

B. Nếu 2 tam giác vuông bằng nhau thì 2 cạnh huyền bằng nhau

C. Nếu 2 dây cung của 1 đường tròn bằng nhau thì 2 cung chắn bằng nhau

D. Nêu số nguyên chia hết cho 6 thì chia hết cho 3

Câu 2: Xác định mệnh đề sai :

A. $\exists x \in Q: 4x^2 - 1 = 0$

B. $\exists x \in R : x > x^2$

C. $\forall n \in N: n^2 + 1$ không chia hết cho 3

D. $\forall n \in N : n^2 > n$

Câu 3 :Cho tập hợp A = $\{x \in N / (x^3 - 9x)(2x^2 - 5x + 2) = 0\}$, A được viết theo kiểu liệt kê là :

A. A = {0, 2, 3, -3}

B. A = {0 , 2 , 3 }

C. A = $\{0, \frac{1}{2}, 2, 3, -3\}$

D. A = { 2 , 3}

Câu 4 : Cho tập hợp sô' sau A = (- 1, 5] ; B = (2, 7) . tập hợp A\B nào sau đây là đúng:

A. (-1, 2]

B. (2 , 5]

C. (- 1 , 7)

D. (- 1 , 2).

Câu 5 : Cho $A = (-\infty ; 31]$, $B = [-10;20]$.Giao của 2 tập hợp A và B là

A. (–10; 20]

B. (–10; 20)

C. [–10; 20]

D. 1 kết quả khác

Câu 6 : Cho $A = (-\infty ; 31]$, $B = [-10;20]$.Hợp của 2 tập hợp A và B là

A. $(-\infty ; 31)$

B. $(-\infty ; 20)$

C. $(-\infty ; 31]$

D. 1 kết quả khác

Câu 7 : Trong các mệnh đề sau, mệnh đề nào **sai**?

A. $"\exists x \in \mathbb{Q} : 2x + 3 = 6"$

B. $"\forall x \in \mathbb{R} : 5.x = x.5"$

C. $"\exists x \in \mathbb{R} : x^2 + x + 2 \le 0"$

D. $"\exists x \in \mathbb{Q} : x$ chia hết cho 5"

Câu 8 :Phủ định của mệnh đề: $"\forall x \in \mathbb{R} : x^2 + 2 > 0"$ là:

A. $"\forall x \in \mathbb{R} : x^2 + 2 < 0"$

B. $"\forall x \in \mathbb{R} : x^2 + 2 \le 0"$

C. $"\exists x \in \mathbb{R} : x^2 + 2 < 0"$

D. $"\exists x \in \mathbb{R} : x^2 + 2 \le 0"$

Câu 9 : Cho tập $A = \{-1;0;1;2\}$. Khi đó ta cũng có:

A. $A = [-1;3) \cap \mathbb{N}$

B. $A = [-1;3) \cap \mathbb{Z}$

C. $A = [-1;3) \cap \mathbb{N}^*$

D. $A = [-1;3) \cap \mathbb{Q}$

Câu 10 :Chọn khẳng định sai trong các khẳng định sau:

A. $\mathbb{Q} \cap \mathbb{R} = \mathbb{Q}$

B. $\mathbb{N}^* \cap \mathbb{R} = \mathbb{N}^*$

C. $\mathbb{Z} \cup \mathbb{Q} = \mathbb{Q}$

D. $\mathbb{N} \cup \mathbb{N}^* = \mathbb{Z}$

hoc360.net

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT (CHƯƠNG 1 –DS 10). LỚP 10A8

Câu 1: Trong các mệnh đề sau, mệnh đề nào có mệnh đề đảo đúng :

A. Nếu tứ giác ABCD là hình thang cân thì 2 góc đối bù nhau

B. Nếu a = b thì a.c = b.c

C. Nếu a > b thì $a^2 > b^2$

D. Nếu số nguyên chia hết cho 6 thì chia hết cho 3 và 2

Câu 2: Xác định mệnh đề sai :

A. $\exists x \in Q: 4x^2 - 1 = 0$

B. $\exists x \in R : x > x^2$

C. $\forall n \in N: n^2 + 1$ không chia hết cho 3

D. $\forall n \in N : n^2 > n$

Câu 3 : Cho $A = \{x \in N / (x^4 - 5x^2 + 4)(3x^2 - 10x + 3) = 0\}$, A được viết theo kiểu liệt kê là :

A. A = {1, 4, 3}

B. A = {1 , 2 , 3 }

C. $A = \{1, -1, 2, -2, \frac{1}{3}\}$

D. $A = \{-1, 1, 2, -2, 3, \frac{1}{3}\}$

Câu 4 : Cho tập hợp số sau A = (- 1, 5] ; B = (2, 7) . tập hợp A\B nào sau đây là đúng:

A. (-1, 2]

B. (2 , 5]

C. (- 1 , 7)

D. (- 1 , 2).

Câu 5 : Cho $A = (-\infty ; 31]$, $B = [-10;20]$.Giao của 2 tập hợp A và B là

A. (–10; 20]

B. (–10; 20)

C. [–10; 20]

D. 1 kết quả khác

Câu 6 : Cho $A = (-\infty ; 31]$, $B = [-10;20]$.Hợp của 2 tập hợp A và B là

A. $(-\infty ; 31)$

B. $(-\infty ; 20)$

C. $(-\infty ; 31]$

D. 1 kết quả khác

Câu 7 : Trong các mệnh đề sau, mệnh đề nào **sai**?

A. $"\exists x \in \mathbb{Q} : 2x + 3 = 6"$

B. $"\forall x \in \mathbb{R} : 5.x = x.5"$

C. $"\exists x \in \mathbb{R} : x^2 + x + 2 \le 0"$

D. $"\exists x \in \mathbb{Q} : x$ chia hết cho 5"

Câu 8 :Phủ định của mệnh đề: $"\forall x \in \mathbb{R} : x^2 + 2 > 0"$ là:

A. $"\forall x \in \mathbb{R} : x^2 + 2 < 0"$

B. $"\forall x \in \mathbb{R} : x^2 + 2 \le 0"$

C. $"\exists x \in \mathbb{R} : x^2 + 2 < 0"$

D. $"\exists x \in \mathbb{R} : x^2 + 2 \le 0"$

Câu 9 : Cho tập $A = \{-1;0;1;2\}$. Khi đó ta cũng có:

A. $A = [-1;3) \cap \mathbb{N}$

B. $A = [-1;3) \cap \mathbb{Z}$

C. $A = [-1;3) \cap \mathbb{N}^*$

D. $A = [-1;3) \cap \mathbb{Q}$

Câu 10 :Chọn khẳng định sai trong các khẳng định sau:

A. $\mathbb{Q} \cap \mathbb{R} = \mathbb{Q}$

B. $\mathbb{N}^* \cap \mathbb{R} = \mathbb{N}^*$

C. $\mathbb{Z} \cup \mathbb{Q} = \mathbb{Q}$

D. $\mathbb{N} \cup \mathbb{N}^* = \mathbb{Z}$

hoc360.net